TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TỪ SƠN** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 30/2023/QĐST- KDTM	*Từ Sơn, ngày 06 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 43/2023/TLST- KDTM ngày 10 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP B;

Địa chỉ: Tháp BIDV, số 194 TQK, phường L, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T- Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Kh- Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP B- Chi nhánh K.

Địa chỉ: Khu nhà ở và dịch vụ công cộng C, lô CC03, đường L, phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: Nguyễn Thị L - Giám đốc phòng Giao dịch Minh Khai thuộc Ngân hàng TMCP B - Chi nhánh K theo QĐ số 140/QĐ-BIDV.KB ngày 29/11/2021;

Bị đơn: Ông Vũ Quang Ch, sinh năm 1958;

Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1959;

Cùng địa chỉ: Khu phố T, phường ĐK, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về nghĩa vụ trả nợ:* Ông Vũ Quang Ch và bà Nguyễn Thị Th có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP B tổng số tiền tính đến hết ngày 28/5/2023 là: **1.617.379.343 đồng**; trong đó tiền nợ gốc là: 1.480.000.000 đồng; tiền lãi là: 122.437.370 đồng; phạt quá hạn là: 14.941.973 đồng theo Hợp đồng tín dụng số: 01/2022/7338122/HĐTD ngày 01/4/2022.

Ông Ch, bà Th còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh kể từ ngày 29/5/2023 cho đến khi thanh toán hết toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng B.

Phương án trả nợ của ông Ch, bà Th cho Ngân hàng Bnhư sau: Đến hết ngày 30/6/2023 chúng tôi sẽ trả cho Ngân hàng B số tiền 400 triệu đồng. Đến hết ngày 31/12/2023 chúng tôi sẽ tất toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng B.

Nếu ông Ch, bà Th không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng B có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự xử lý tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 01/2015/ 0054087105/HĐBĐ ngày 02/6/2015 và Văn bản sửa đổi, bổ sung HĐ thế chấp QSDĐ số: 118/2017/0054087105/SĐBS ngày 13/9/2017; Tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa đất số 120, tờ bản đồ số 08, diện tích 154,8m2 tại thôn Đồng Ky, xã Đồng Quang, thị xã Từ Sơn (nay là thửa đất số 145, tờ bản đồ số 48, diện tích 156,5m^2 tại khu phố Tân Thành, phường Đồng Ky, thành phố Từ Sơn), tỉnh Bắc Ninh theo Giấy chứng nhận số O 039755, số vào sổ cấp GCNQSDĐ số 01242 QSDĐ/676/QĐ-CT do UBND huyện Tiên Sơn cấp cho ông Vũ Văn Chung ngày 24/12/1998, chỉnh lý tên chủ sử dụng đất cho Vũ Quang Ch ngày 24/8/2010.

- *Về án phí:* Ông Vũ Quang Ch và bà Nguyễn Thị Th có đơn xin miễn giảm tiền án phí được UBND phường Đồng Ky xác nhận nên được giảm 50% tiền án phí. Ông Chung, bà Thủy còn phải chịu: 30.260.600 đồng (Ba mươi triệu hai trăm sáu mươi nghìn sáu trăm đồng) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn trả lại Ngân hàng TMCP B số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 29.800.000 (Hai mươi chín triệu tám trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số: AA/2022/0000429 ngày 06/4/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ tài sản: Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam tự nguyện chịu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Từ Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Phương